

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia”; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia”; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ an ninh mạng trong tình hình hiện nay.

- Nâng cao năng lực tổng thể của lực lượng bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, làm chủ khoa học, công nghệ và phương tiện kỹ thuật hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 515/QĐ-TTg; bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm an ninh mạng và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác bảo vệ an ninh mạng với bảo đảm an toàn thông tin, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và xây dựng chính quyền số; chú trọng đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị chuyên dụng, các nền tảng giám sát, cảnh báo và ứng cứu sự cố an ninh mạng nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ, sự cố trên không gian mạng.

- Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, diễn tập thực chiến; từng bước hình

thành đội ngũ chuyên gia an ninh mạng có trình độ chuyên sâu, đủ khả năng làm chủ công nghệ, tham gia bảo vệ các hệ thống thông tin quan trọng và xử lý các tình huống an ninh mạng phức tạp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao năng lực tổng thể của lực lượng bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn tỉnh theo hướng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao, làm chủ khoa học, công nghệ và phương tiện kỹ thuật hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng trong tình hình mới.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý hiệu quả các hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất trật tự an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng số quan trọng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Phát triển, kiện toàn, nâng cao năng lực của lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng của tỉnh. Đảm bảo 100% lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng được bố trí tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh quản lý trực tiếp hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; cán bộ trực tiếp quản trị, vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5 phải có chứng nhận đáp ứng yêu cầu kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng do cơ quan có thẩm quyền cấp. 100% cán bộ làm công tác an toàn thông tin được đào tạo, tập huấn, diễn tập ứng cứu khắc phục sự cố.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tham gia các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai hiệu quả các nền tảng phục vụ giám sát, điều hành an ninh mạng; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống giám sát, điều hành an ninh mạng quốc gia.

- Phân đầu đạt tỷ lệ tối thiểu 70% các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh triển khai, sử dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ chiến lược “Make in Vietnam”. Bảo đảm 100% các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng phải được kiểm định, đánh giá trước khi đưa vào sử dụng.

- Tăng cường ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ lõi, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các giải pháp phân tích, cảnh báo sớm phục vụ công tác bảo vệ an ninh mạng.

- Bảo đảm 100% hệ thống thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành.

- Phần đầu trên 90% người sử dụng Internet trên địa bàn tỉnh được tiếp cận các chương trình tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng thông qua các nền tảng số, chương trình “Bình dân học vụ số”, các khóa học trực tuyến và các hoạt động truyền thông đại chúng.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng của tỉnh chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ; làm chủ các công nghệ, phương tiện kỹ thuật tiên tiến; đủ khả năng chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý hiệu quả các nguy cơ, thách thức đối với an ninh quốc gia trên không gian mạng.

- Hình thành hệ sinh thái bảo vệ an ninh mạng đồng bộ, hiện đại; xây dựng môi trường không gian mạng an toàn, lành mạnh, tin cậy; góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế của tỉnh trong giai đoạn mới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù

- Tổ chức rà soát, nghiên cứu, tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, quy định, quy trình về bảo vệ an ninh mạng thuộc phạm vi quản lý của địa phương; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và chuyển đổi số.

- Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, hướng dẫn chuyên ngành về bảo vệ an ninh mạng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, xây dựng khung quản trị rủi ro an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng; lồng ghép yêu cầu bảo đảm an ninh mạng trong quá trình xây dựng, đầu tư, nâng cấp, thuê dịch vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực an ninh mạng; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, sản phẩm, giải pháp an ninh mạng phục vụ nhu cầu của địa phương.

2. Tổ chức lực lượng an ninh mạng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Tiểu ban An ninh mạng tỉnh.

- Rà soát, xây dựng và kiện toàn lực lượng bảo vệ an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành các hệ thống thông tin quan trọng; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong công tác bảo vệ an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia an ninh mạng của tỉnh; tăng cường kết nối với mạng lưới chuyên gia an ninh mạng quốc gia, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ thông tin và an ninh mạng

nhằm huy động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ xử lý các tình huống an ninh mạng phức tạp.

Hoàn thiện các cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin và quy trình phối hợp xử lý giữa các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh với cấp xã và người dân trong công tác bảo vệ an ninh mạng và ứng cứu sự cố an ninh mạng.

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao

- Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về bảo vệ an ninh mạng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chuyên trách, cán bộ kỹ thuật và người sử dụng hệ thống thông tin theo từng nhóm đối tượng, bảo đảm phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo chuyên sâu đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng, cán bộ quản trị hệ thống thông tin quan trọng, cán bộ quản lý hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp độ 5; khuyến khích tham gia các chương trình đào tạo, sát hạch và cấp chứng chỉ quốc tế về an ninh mạng.

- Tổ chức các chương trình diễn tập an ninh mạng cấp tỉnh; tham gia các chương trình diễn tập an ninh mạng cấp bộ, ngành, khu vực theo phân công nhằm nâng cao năng lực ứng cứu và phối hợp xử lý sự cố an ninh mạng.

- Phổ biến, nâng cao kiến thức an ninh mạng cho người dân qua các nền tảng học tập số, “Bình dân học vụ số”, các khóa học đại chúng mở (MOOC) và các chiến dịch truyền thông đại chúng hàng năm.

4. Giám sát, chia sẻ thông tin, đánh giá năng lực an ninh mạng

- Triển khai áp dụng bộ chỉ số đánh giá năng lực bảo đảm an ninh mạng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật, hoạt động tấn công mạng, phát tán mã độc, lộ lọt dữ liệu và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; kịp thời triển khai các biện pháp ngăn chặn, xử lý theo quy định.

- Xây dựng hệ thống tiếp nhận, xử lý, chia sẻ thông tin cảnh báo nguy cơ, sự cố an ninh mạng giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và phòng ngừa các nguy cơ đe dọa an ninh mạng.

5. Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ

- Rà soát, đề xuất danh mục các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng trọng điểm, ưu tiên sử dụng trong các hệ thống thông tin quan trọng, hệ thống thông tin dùng chung và các nền tảng số của tỉnh nhằm nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng.

- Ưu tiên lựa chọn, sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam" đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nghiệp vụ; từng bước nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ, giảm sự phụ thuộc vào các sản phẩm, giải pháp công nghệ nước ngoài trong lĩnh vực bảo vệ an ninh mạng.

- Thúc đẩy các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng

6. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về an ninh mạng theo chủ trương của Đảng, Nhà nước; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và tiếp thu các mô hình, giải pháp bảo vệ an ninh mạng tiên tiến.

- Tạo điều kiện để lực lượng bảo vệ an ninh mạng tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hội thảo, diễn tập và các hoạt động hợp tác quốc tế nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng ứng cứu với các nguy cơ, thách thức an ninh mạng.

7. Nguồn lực bảo đảm thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn của các doanh nghiệp, tổ chức để triển khai các hoạt động nâng cao năng lực tại đơn vị, các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý. Thực hiện tổng hợp tình hình, kết quả triển khai; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì triển khai các hoạt động giám sát, thu thập, phân tích, chia sẻ thông tin, cảnh báo nguy cơ, sự cố an ninh mạng; tổ chức rà soát, đánh giá an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ, sự cố an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng công tác bảo đảm an ninh mạng; trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn tỉnh, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng của Trung ương.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các cơ quan và đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số gắn với bảo vệ an ninh mạng.

- Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương; khuyến khích phát triển và sử dụng các sản phẩm, giải pháp an ninh mạng "Make in Vietnam".

- Phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá, kiểm tra, nâng cao năng lực bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng không gian mạng an toàn, lành mạnh cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh, học viên và sinh viên trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục tăng cường các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng và kỹ năng phòng, chống các nguy cơ trên không gian mạng.

4. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế và vị trí việc làm liên quan đến công tác bảo vệ an ninh mạng; xác định tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu ngạch công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và định hướng phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng của địa phương.

6. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương; bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; duy trì, cập nhật và thực hiện hiệu quả phương án bảo đảm an ninh mạng, phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế, lỗ hổng bảo mật phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống.

- Chủ động phối hợp với Công an tỉnh trong công tác giám sát, thu thập, chia sẻ thông tin, cảnh báo nguy cơ an ninh mạng; kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý các sự cố an ninh mạng, bảo đảm hạn chế thấp nhất thiệt hại và ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin; cử cán bộ tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, tập huấn, diễn tập về an ninh mạng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng không gian mạng an toàn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

7. Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn

- Chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin, hạ tầng số, dữ liệu và dịch vụ do đơn vị quản lý, vận hành; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác giám sát, chia sẻ thông tin, cảnh báo nguy cơ, phát hiện và xử lý sự cố an ninh mạng; tham gia các hoạt động ứng cứu sự cố, diễn tập an ninh mạng và các chương trình nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường đầu tư, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng; ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp an ninh mạng "Make in Vietnam", góp phần nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và bảo đảm an ninh mạng quốc gia.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, cơ quan quản lý nhà nước và lực lượng chuyên trách trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng; tích cực tham gia xây dựng hệ sinh thái an ninh mạng, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, doanh nghiệp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị: VNPT, Viettel, Mobifone, FPT Quảng Trị;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Bảo

Phụ lục

Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp triển khai đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia”

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
I. Hoàn thiện hành lang pháp lý, đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách				
1	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện hành lang pháp lý, văn bản hướng dẫn công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế phát triển nguồn nhân lực, thu hút chuyên gia, cán bộ có trình độ cao trong lĩnh vực an ninh mạng	Sở Nội vụ	Công an tỉnh	2026 - 2030
3	Rà soát, đề xuất chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp nghiên cứu phát triển sản phẩm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài chính, Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027
II. Tổ chức lực lượng an ninh mạng				
1	Kiện toàn tiểu ban An ninh mạng	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2026
2	Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng lực lượng bảo vệ an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2026
3	Xây dựng và phát triển mạng lưới cán bộ đầu mối, chuyên gia an ninh mạng. Kiện toàn, nâng cao năng lực Đội ứng cứu sự cố an ninh mạng của tỉnh.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
III. Phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao				
1	Tham mưu triển khai chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn về bảo vệ an ninh mạng; chuẩn hóa hoạt động đào tạo, tập huấn đáp ứng yêu cầu về chuẩn kỹ năng và kiến thức về an ninh mạng tương ứng với từng cấp độ năng lực.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027
2	Tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập chuyên đề về an ninh mạng, ứng cứu sự cố mạng cấp tỉnh; tham gia các cuộc diễn tập quốc gia do Bộ Công an tổ chức.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và lực lượng trực tiếp làm công tác bảo vệ an ninh mạng.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Phổ biến, nâng cao kiến thức an ninh mạng cho người dân qua các nền tảng học tập số,	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm

	"Bình dân học vụ số", các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOC) và các chiến dịch truyền thông đại chúng.		vị liên quan	
IV. Giải pháp giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng quốc gia				
1	Phối hợp Bộ Công an xây dựng nền tảng, hệ thống phục vụ công tác giám sát, theo dõi, điều hành an ninh mạng, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung, thống nhất”.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027
2	Trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng cho các lực lượng bảo vệ an ninh mạng, tối thiểu gồm hệ thống, công cụ rà quét phát hiện lỗ hổng bảo mật; hệ thống, công cụ hỗ trợ điều tra số, ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
V. Nguồn lực thực hiện				
1	Căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trình cơ quan có thẩm quyền tổng hợp theo quy định.	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Tài chính	Hằng năm
2	Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.	Sở Tài chính	Công an tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên